

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành và ông Nguyễn Văn Đồi

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào hồ vụ án dân sự thụ lý số 25/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc “*Kiện Yêu cầu chấm dứt Hợp đồng mua bán căn hộ và bồi thường*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-DS ngày 19.7.2024, quyết định hoãn phiên tòa số 111/2024/QĐST-DS ngày 09.8.2024 giữa:

***Nguyên đơn**: bà Đoàn Thị Hồng N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tòa C, chung cư B, p. H, quận L, TP Đà Nẵng. ***Bị đơn**: Công ty Cổ phần P2; Địa chỉ: B P, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Minh P, Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số: 0201/2024ATĐN-UQ ngày 02.01.2024): Bà Bùi Thị P1, Trưởng phòng chăm sóc khách hàng.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Bà Đoàn Thị Hồng N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tòa C, chung cư B, p. H, quận L, TP Đà Nẵng với Công ty Cổ phần P2; Địa chỉ: B P, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Minh P, Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số: 0201/2024ATĐN-UQ ngày 02.01.2024): Bà Bùi Thị P1, Trưởng phòng chăm sóc khách hàng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng mua bán căn hộ số SLA1-24-19/2019/HĐMBCH-ADDN được ký kết ngày 28.11.2019 giữa bà Đoàn Thị Hồng N và Công ty Cổ phần P2 và các Phụ lục kèm theo.

2.2. Phương thức thanh toán: Công ty Cổ phần P2 có trách nhiệm thanh toán cho bà Đoàn Thị Hồng N số tiền: 1.057.011.975 đồng (Một tỷ, không trăm năm mươi bảy triệu, không trăm mười một ngàn, chín trăm bảy mươi lăm đồng). Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 30.10.2024 thanh toán số tiền 300.000.000 đồng.(ba trăm triệu đồng)

- Đợt 2: Vào ngày 30.01.2025 thanh toán số tiền 300.000.000 đồng.(ba trăm triệu đồng)

-Đợt 3: Vào ngày 30.4.2025 thanh toán dứt điểm số tiền còn lại là 457.011.975 đồng (B trăm năm mươi bảy triệu, không trăm mười một ngàn, chín trăm bảy mươi lăm đồng)

Trường hợp Công ty Cổ phần P2 không thanh toán hoặc thanh toán không đúng theo cam kết trên thì bà Đoàn Thị Hồng N được quyền yêu cầu Công ty Cổ phần P2 trả ngay (hoặc yêu cầu thi hành án) một lần đối với toàn bộ số tiền nợ gốc mà không phải đợi đến hết thời hạn thỏa thuận thanh toán như trên.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Bị đơn Công ty P2 rút yêu cầu phản tố nên Đình chỉ yêu cầu phản tố đối Công ty P2.

2.5. Chi phí xem xét thẩm định: Bà Đoàn Thị Hồng N tự nguyện chịu (Đã nộp, đã chi).

2.6. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty P2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.855.180 đồng. (hai mươi một triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn, một trăm tám mươi đồng) được trừ vào số tiền án phí phản tố Công ty P2 đã nộp là 11.802.775 đồng (mười một triệu, tám trăm lẻ hai ngàn, bảy trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu số 0002534 ngày 10.5.2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Vậy Công ty P2 còn phải nộp 10.052.405 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Đoàn Thị Hồng N số tiền 29.507.261 đồng (hai mươi chín triệu, năm trăm lẻ bảy ngàn, hai trăm sáu mươi một đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001396 ngày 25.10.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND quận Sơn Trà;
- Chi cục Thi hành án Sơn Trà;
- Chi cục Thi hành án Hải Châu;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy